

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Công ty : Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí (PVC-Mekong)
Trụ sở chính : 131 Trần Hưng Đạo, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
Điện thoại : (84.710) 3 735 677 - (84.710) 3 735 678
Fax : (84.710) 3 735 666/ (84.780) 3 827 798
Người thực hiện công bố thông tin: Phan Quốc Phương
Địa chỉ : Số 151 – Ấp 1 – Tắc Vân – Tp. Cà Mau – Tỉnh Cà Mau.
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0917.673747
Fax : (84.710) 3 735 666/ (84.780) 3 827 798
Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ báo cáo số 117/BC-HĐQT-ĐTĐK ngày 29/7/2016 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí;

PVC-Mekong công bố thông tin báo cáo quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2016 (theo file đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 29 tháng 7 năm 2016
Người thực hiện công bố thông tin



Phan Quốc Phương

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ DẦU KHÍ;**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 131, Trần Hưng Đạo, P. An Phú, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ;
- Điện thoại: (0710) 3735678 - (0710) 3735677; Fax: (0710) 3735666;
- Email: pvcmekong@pvcmekong.vn;
- Vốn điều lệ: 280.689.000.000 đồng;
- Mã chứng khoán: PXC.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	86/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2016	Về việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí đã được thống nhất thông qua các nội dung cụ thể như sau:

- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Giám đốc Công ty;
- Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị Công ty;
- Thông qua Báo cáo kết quả kiểm tra giám sát năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát Công ty. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau để kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2016 của Công ty, gồm: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Thông qua nội dung và phương án thực hiện hợp đồng “Cung cấp dịch vụ thi công hạ tầng cơ sở nhà máy” thuộc Dự án Nhà máy Xử lý khí Cà Mau và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung của Hợp đồng;
- Thông qua việc đăng ký niêm yết cổ phiếu Công ty tại sàn giao dịch chứng khoán Upcom và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc niêm yết cổ phiếu;

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán;
- Thông qua việc không chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2015; thông qua kế hoạch không chia cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2016;
- Thông qua nội dung quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015 là: 449.317.774 đồng.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Võ Văn Hạng	Chủ tịch HĐQT	10/5/2013	2/2	100%	
2	Ông Trần Quốc Huy	Ủy viên HĐQT	10/5/2013	2/2	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh	Ủy viên HĐQT	25/4/2015	2/2	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Ánh	Ủy viên HĐQT	10/5/2013	1/2	50%	Công tác
5	Ông Phí Ngọc Khánh	Ủy viên HĐQT	10/5/2013	2/2	100%	

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các buổi họp để thông qua các vấn đề chủ yếu như sau:

1.1. Cuộc họp ngày 22/01/2016:

- Hoạt động SXKD năm 2015 của Công ty không đạt kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận đã đề ra. Hội đồng quản trị đề nghị Giám đốc Công ty nỗ lực hơn trong năm 2016 tập trung việc thoái vốn các dự án bất động sản, thu hồi công nợ, tái cơ cấu tổ chức, phân đầu cắt giảm 20% chi phí quản lý trong năm 2016; Về chi phí quản lý, đề nghị Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch chi phí quản lý năm 2016 gắn với kế hoạch doanh thu của năm; đề xuất mô hình trả lương mới để giảm chi phí và phát huy được năng suất lao động của CBCNV;

- Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua các nội dung sửa đổi Quy chế trả lương của Công ty và áp dụng kể từ ngày 01/01/2016 theo Tờ trình số 841/TTr-ĐTK ngày 31/12/2015; đề nghị bổ sung vào Quy chế nội dung sau: hàng tháng tạm chi cho CBCNV 80% của khoản bổ sung theo hiệu quả công việc, cuối mỗi quý Hội đồng lương Công ty thực hiện quyết toán và chi trả lương theo tỉ lệ kết quả SXKD của quý;

- Hội đồng quản trị đề nghị Giám đốc Công ty tiếp tục hoàn thiện Đề án, thống kê lại khối lượng dở dang của tất cả các hợp đồng đang thực hiện, xem xét các rủi ro có thể phát sinh; phối hợp với Công đoàn làm việc với CBCNV Xi nghiệp để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, có hướng hỗ trợ, giải quyết thỏa đáng và có phương án sắp xếp nhân sự rõ ràng, cụ thể, đúng quy định; sửa đổi nội dung mục đề xuất kiến nghị cho phù hợp với mục tiêu của Đề án;

- Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua Quy chế về chế độ công tác phí, định mức phương tiện làm việc và các chi phí hành chính khác của Công ty theo Tờ trình số 42/TTr-ĐTK ngày 19/01/2016, tuy nhiên, đề nghị Giám đốc Công ty điều chỉnh một số nội dung cho phù hợp;

- Hội đồng quản trị Công ty chấp thuận chủ trương cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc và di dời nhà kho tại ấp Tắc Thủ, xã Hồ Thị Kỳ về khuôn viên trụ sở Công ty với tổng chi phí khái toán là 800 triệu đồng và được tính vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giao Giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo đúng quy định, trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí;

- Một số vấn đề khác có liên quan đến định hướng phát triển của Công ty.

Đối với các nội dung do Giám đốc trình, Chủ tịch HĐQT đã tiến hành lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để quyết định nhanh các nội dung thuộc thẩm quyền.

1.2. Cuộc họp ngày 07/4/2016:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các phương án để quyết tâm chuyển nhượng được tòa nhà Bạc Liêu Tower trong quý II năm 2016; thường xuyên báo cáo với Tập đoàn/Tổng công ty để tháo gỡ khó khăn, nhất là về hỗ trợ công tác an sinh xã hội của Tập đoàn đối với tỉnh Bạc Liêu;

- Hội đồng quản trị đề nghị Giám đốc Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác quyết toán nội bộ với các đội xây dựng theo kế hoạch đã đề ra;

- Hoạt động SXKD quý I/2016 của Công ty không đạt kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận đã đề ra. Đề nghị Giám đốc Công ty tập trung thực hiện đạt các chỉ tiêu SXKD trong quý II và bù lại cho quý I trong các quý còn lại để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2016;

- Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua Phương án tổ chức thực hiện và kế hoạch dự kiến chi phí, lợi nhuận của Hợp đồng “San gạt lu lèn cát và thi công đỡ tải, đường tạm, mương thoát nước tạm thuộc hạng mục xử lý nền Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1” theo Báo cáo số 214/TTr-ĐTK ngày 07/4/2016 của Giám đốc Công ty;

- Hội đồng quản trị Công ty thống nhất bổ sung các nội dung sau vào chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016: báo cáo về ký kết hợp đồng “Cung cấp dịch vụ thi công hạ tầng cơ sở nhà máy” thuộc Dự án Nhà máy Xử lý khí Cà Mau; tờ trình về kế hoạch niêm yết cổ phiếu trên sàn Upcom sau khi đã hoàn thành báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2016 và báo cáo về tình hình thoái vốn các dự án bất động sản của Công ty;

- Hội đồng quản trị Công ty thống nhất thông qua nội dung các văn bản trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Tiến hành xin ý kiến các Tổng công ty PVC, PVFCCo, PVPower trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016;

- Một số vấn đề khác có liên quan đến định hướng phát triển của Công ty.

Đối với các nội dung do Giám đốc trình, Chủ tịch HĐQT đã tiến hành lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để quyết định nhanh các nội dung thuộc thẩm quyền.

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Ban Giám đốc Công ty, cụ thể theo một số nội dung sau:

- Giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty, các Quy chế của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật hiện hành;

- Giám sát việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật theo quy định của pháp luật và Công ty;

- Theo dõi, nắm bắt quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Giám đốc gửi Hội đồng quản trị Công ty hoặc trực tiếp dự các cuộc họp giao ban định kỳ để góp ý, chỉ đạo Giám đốc xử lý một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành doanh nghiệp.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có).

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
I. NGHỊ QUYẾT			
1	20/NQ-HĐQT-ĐTDK	22/01/2016	Về việc họp Hội đồng quản trị, phiên thứ I năm 2016
2	37/NQ-HĐQT-ĐTDK	04/3/2016	Về việc hợp đồng “Cung cấp dịch vụ thi công hạ tầng cơ sở nhà máy thuộc Dự án Nhà máy Xử lý khí Cà Mau”
3	40/NQ-HĐQT-ĐTDK	10/3/2016	Về việc phê duyệt lại giá khởi điểm chuyển nhượng Khu đất Hưng Phú
4	45/NQ-HĐQT-ĐTDK	21/3/2016	Về việc giải thể Xí nghiệp Tư vấn đầu tư xây dựng trực thuộc Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí
5	59/NQ-HĐQT-ĐTDK	07/4/2016	Về việc họp Hội đồng quản trị, phiên thứ II năm 2016
6	94/NQ-HĐQT-ĐTDK	29/4/2016	Về việc phê duyệt hạn mức tín dụng, bảo lãnh năm 2016 Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
II. QUYẾT ĐỊNH			
1	22/QĐ-HĐQT-ĐTDK	29/01/2016	Về việc ban hành Quy chế trả lương của Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí
2	31/QĐ-HĐQT-ĐTDK	22/02/2016	Về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
3	33/QĐ-HĐQT-ĐTDK	29/02/2016	Về việc ban hành Quy chế về chế độ công tác phí, định mức phương tiện làm việc và các chi phí hành chính khác của Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí
4	54/QĐ-HĐQT-ĐTDK	05/4/2016	Về việc phân công nhiệm vụ đối với ông Đào Minh Tuấn
5	55/QĐ-HĐQT-ĐTDK	05/4/2016	Về việc giải thể Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí-Đội Xây dựng Số 12
6	60/QĐ-HĐQT-ĐTDK	11/4/2016	Về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
7	97/QĐ-HĐQT-ĐTDK	06/5/2016	Về việc cho ông Lê Minh Điền thôi nhiệm vụ Thư ký Hội đồng quản trị
8	98/QĐ-HĐQT-ĐTDK	06/5/2016	Về việc phân công nhiệm vụ Thư ký Hội đồng quản trị

III. BAN KIỂM SOÁT:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Hoàng Anh	Trưởng BKS	10/5/2013	2/2	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Tú	Thành viên BKS	10/5/2013	2/2	100%	
3	Bà Trần Ngọc Hiền	Thành viên BKS	24/10/2013	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành:

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ), Ban kiểm soát đã giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, giám sát chỉ đạo của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành của Giám đốc và các đơn vị trực thuộc Công ty.

Qua kiểm tra giám sát quá trình hoạt động tại Công ty 6 tháng đầu năm 2016, Ban kiểm soát nhận thấy một số nội dung chính sau:

- Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số quá bán. Các thành viên HĐQT đã được phân công nhiệm vụ cụ thể và thực thi nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm. Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ hàng quý, họp đột xuất và lấy ý kiến bằng văn bản để quyết nghị các vấn đề chính yếu của Công ty một cách kịp thời, nội dung chi tiết đã được nêu tại Báo cáo của Hội đồng quản trị;

- Ban giám đốc (GD) đã quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ và chỉ đạo của HĐQT;

- Ban kiểm soát nhận thấy Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của GD Công ty đã phản ánh trung thực tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2016.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại Công ty, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT, Ban GD và các cán bộ quản lý Công ty. HĐQT, Ban GD và các cán bộ quản lý đã cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của BKS để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát tại Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Hàng năm, BKS công ty có lập kế hoạch kiểm tra giám sát tại Công ty và các đơn vị trực thuộc. Một số nội dung chính trong kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2016 như sau:

- Lập báo cáo trình ĐHĐCĐ hàng năm; kiểm tra, giám sát việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, đảm bảo đại hội diễn ra đúng pháp luật và tuân thủ Điều lệ Công ty.

- Ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát năm và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

- Kiểm tra giám sát quá trình hoạt động tại Công ty, các Phòng và đơn vị trực thuộc Công ty thường xuyên, định kỳ để kịp thời báo cáo HĐQT có biện pháp chấn chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Tham gia các cuộc họp HĐQT: Ban kiểm soát đã phân tích đánh giá các chỉ tiêu tài chính, kiến nghị Ban điều hành Công ty kiểm soát các nội dung liên quan đến tài chính góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời tham gia đóng góp ý kiến về việc tuân thủ các quy định pháp luật, điều lệ, quy chế của công ty liên quan đến việc quản lý, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc và hoạt động SXKD của Công ty.

- Theo dõi tình hình triển khai các hợp đồng kinh tế và công tác quản lý tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác của HĐQT/Ban giám đốc trình ĐHCĐ.

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY: (Không có).

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY: (Không có).

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty niêm yết: (không có).

VII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: (không có).

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy (để báo cáo);
- HĐQT, BKS, BGĐ (để biết);
- P.TCKT (công bố thông tin);
- Lưu: VT.

Đính kèm:

Phụ lục 1: Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.



PHỤ LỤC 1: Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

(Đính kèm Báo cáo số: *M.T./BC-HĐQT-DTĐK* ngày *29/7/2016* của *HĐQT Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dầu khí*)

Sst	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
I. TÒ CHỨC										
1.	Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam			3500102365	05/7/2010	Sở KH&ĐT Hà Nội	Tầng 25, tòa nhà CEO, đường Phạm Hùng, quận Từ Liêm, TP. Hà Nội	15.000.000	53,44	Người đại diện phần vốn: Ông Võ Văn Hạn - Chủ tịch HĐQT; ông Trần Quốc Huy - UVHĐQT kiêm Giám đốc; bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - UVHĐQT kiêm Phó GD.
2.	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP			0303165480	22/11/2010	Sở KH&ĐT TP.HCM	Số 43, đường Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TPHCM	10.000.000	35,63	Người đại diện phần vốn: ông Phí Ngọc Khánh - UVHĐQT; Ông Nguyễn Văn Ảnh - UVHĐQT.
3.	Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam			0104001381	30/9/2008	Sở KH&ĐT Hà Nội	Tòa nhà VPL, 173, Trung Kính, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	1.820.200	6,48	Người đại diện phần vốn: ông Nguyễn Hữu Tú - Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm
4.	Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết Cà Mau			2000266927	30/12/2009	Sở KH&ĐT Cà Mau	Số 9, Phan Ngọc Hiến, phường 4, TP. Cà Mau, Cà Mau	250.000	0,89	Người đại diện phần vốn: ông Lê Thanh Hai - Giám đốc Công ty Xổ số.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ										
1.	Võ Văn Hạn		Chủ tịch HĐQT	381182175	12/5/2000	CA Cà Mau	Số 40, Lý Thái Tôn, phường 2, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	85.400	0,3	Đại diện PVC sở hữu 7.000.000 CP
	Cha (đã mất)									
	Mẹ Ngô Thị Hương			200522103	18/8/1979	CA Quảng Nam	Số 2, Liên kế 18, Vành đai 2, phường 9, TP. Cà Mau	0	0	
	Vợ Ngô Tú Phương			380967184	05/8/1995	CA Cà Mau	Số 40, Lý Thái Tôn, phường 2, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	5.000	0,02	
	Con Võ Mỹ Tín			(Chưa có CMND)			Số 40, Lý Thái Tôn, phường 2, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
	Con Võ Hương Tín			(Chưa có CMND)			Số 40, Lý Thái Tôn, phường 2, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
	Anh Võ Văn Thời			230960504	23/10/2009	CA Gia Lai	Tổ dân phố 7, thị trấn Đắc Đoa, tỉnh Gia Lai.	0	0	
	Em Võ Công Định			205276248	08/4/2003	CA Quảng Nam	Số 394/8, Nguyễn Trãi, phường 9, TP. Cà Mau	0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
Em	Võ Thị Khoa			205079852	18/3/1999	CA Quảng Nam	Số 2, Liên kế 18, Vành đai 2, phường 9, TP. Cà Mau	0	0	
2.	Phí Ngọc Khánh		Ủy viên HĐQT	273039560	06/02/2007	CA Bà Rịa Vũng Tàu	P.11-19 Lô C Chung cư 79C, Phạm Viết Chánh P.19, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	Đại diện PVFCCo sở hữu 5.000.000 CP
Cha	Phí Văn Nghệ			273168555	05/12/2005	CA Bà Rịa Vũng Tàu	40/3, Nguyễn Tri Phương, phường 7, TP.Vũng Tàu, Bà Rịa -Vũng Tàu	0	0	
Mẹ	Vũ Thị Quý			273266848	17/08/2004	CA Bà Rịa Vũng Tàu	40/3, Nguyễn Tri Phương, phường 7, TP.Vũng Tàu, Bà Rịa -Vũng Tàu	0	0	
Vợ	Hoàng Lê Chi			273044197	24/07/2001	CA Bà Rịa Vũng Tàu	P.11-19, Lô C, Chung cư 79C, Phạm Viết Chánh P.19, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
Con	Phí Hoàng Bảo Ngọc			(Chưa có CMND)			P.11-19, Lô C, Chung cư 79C, Phạm Viết Chánh P.19, quận Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
Em	Phí Văn Hùng			273066761	28/08/2008	CA Bà Rịa Vũng Tàu	40/3, Nguyễn Tri Phương, P.7, TP.Vũng Tàu, Bà Rịa -Vũng Tàu	0	0	
3.	Nguyễn Văn Ánh		Thành viên HĐQT	024603939	06/9/2006	CA TP.HCM	64/1/20 (phái) Vũ Tùng, P.2, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	Đại diện PVFCCo sở hữu 5.000.000 CP
Cha	Nguyễn Chấn			200051083	8/3/2011	CA TP. Đà Nẵng	66, Thanh Long, Q.Hải Châu, Tp Đà Nẵng	0	0	
Mẹ	Trần Thị Toàn			200131716	01/7/2010	CA TP. Đà Nẵng	66, Thanh Long, Q.Hải Châu, Tp Đà Nẵng	0	0	
Vợ	Vũ Thị Kim Ngân			023594039	30/3/2006	CA TP.HCM	64/1/20 (phái) Vũ Tùng, P.2, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
Con	Nguyễn Trí Nhân			(Chưa có CMND)			64/1/20 (phái) Vũ Tùng, P.2, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
Con	Nguyễn Vũ Linh Chi			(Chưa có CMND)			64/1/20 (phái) Vũ Tùng, P.2, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
Chị	Nguyễn Thị Hào			200076481	04/02/2012	CA TP. Đà Nẵng	H14/25 K266, Hoàng Diệu, TP. Đà Nẵng.	0	0	
Anh	Nguyễn Văn Tâm			024839492	01/11/2007	CA TP.HCM	D34 - đường D1 - phường Phú Mỹ - Q.7, TP. HCM	0	0	
Anh	Nguyễn Văn Tú			200259804	03/4/2011	CA TP.Đà Nẵng	Tổ 21, P.Thanh Khê Tây, Q.Thanh Khê, TP.Đà Nẵng	0	0	
Chị	Nguyễn Thị Tịnh			200783340	01/7/2010	CA Tp Đà Nẵng	66, Thanh Long, Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng	0	0	
Anh	Nguyễn Văn Thanh			024610330	04/6/2007	CA TP.HCM	24/9A, Tân Hòa Đông P.14, Q.6, TP.HCM	0	0	
Chị	Nguyễn Thị Hà			025152631	13/06/2009	CA TP.HCM	3.02 Lô A, c/cư Gia phú, P.BHH, Bình Tân, TP.HCM	0	0	
Chị	Nguyễn Thị Liêm			025198207	25/08/2009	CA TP.HCM	42/29 (phòng 9) Hoàng Hoa Thám, Phường 7, Q.Bình Thạnh, TP.HCM.	0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
III. BAN KIỂM SOÁT										
1.	Lê Hoàng Anh		Trưởng Ban Kiểm soát	341176118	10/08/1999	CA Đồng Tháp	Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TPHCM	0	0	
Cha	Lê Việt Thắng			285520214	05/12/2010	CA Bình Phước	Lộc Thiện, Lộc Ninh, Bình Phước	0	0	
Mẹ	(đã mất)									
Vợ	Nguyễn Thị Hồng Tiên			341007263	01/04/2011	CA Đồng Tháp	Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TP.HCM	0	0	
Con	Lê Hồng Anh			(Chưa có CMND)			Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TPHCM	0	0	
Con	Lê Phú Anh			(Chưa có CMND)			Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TP.HCM	0	0	
Em	Lê Thị Thủy Anh			285578095	01/03/2013	CA Bình Phước	Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TP.HCM	0	0	
Em	Lê Duy Anh			285230191	21/09/2005	CA Bình Phước	Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TP.HCM	0	0	
2.	Nguyễn Hữu Tú		Thành viên Ban KS	380788381	21/4/2011	CA Cà Mau	Số 37, Mạc Đĩnh Chi, khóm 8, phường 5, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	Đại diện PV-Power sở hữu 1.820.200 CP
Cha	(đã mất)									
Mẹ	(đã mất)									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
Vợ	Nguyễn Thị Thu Hiền			381789636	18/6/2012	CA Cà Mau	Số 37, Mạc Đĩnh Chi, khóm 8, phường 5, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
Con	Nguyễn Anh Tài			381714395	21/7/2010	CA Cà Mau	Số 37, Mạc Đĩnh Chi, khóm 8, phường 5, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
3.	Trần Ngọc Hiền		Thành viên PKTKH kiêm TV BKS	380872349	03/11/2009	CA Cà Mau	200/2, đường Quang Trung, phường 5, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
Cha (đã mất)										
Mẹ	Nguyễn Thị Xuân			380767405	20/11/2011	CA Cà Mau	200/2, đường Quang Trung, phường 5, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
Chồng (đã mất)										
Con	Lâm Ngọc Hà			(Chưa có CMND)			200/2, đường Quang Trung, phường 5, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
Con	Lâm Ngọc Tiên			(Chưa có CMND)			200/2, đường Quang Trung, phường 5, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
IV. BAN GIÁM ĐỐC										
1.	Trần Quốc Huy		Ủy viên HĐQT kiêm CPĐ	385049125	24/8/1998	CA Bạc Liêu	Thị trấn Hộ Phòng, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu	5.000	0,02	Đại diện PVC sở hữu 5.000.000 CP
Cha	Trần Công Bằng			Không có	Không có		Thị trấn Hộ Phòng, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu	0	0	
Mẹ	Văn Thị Thu Tâm			385531627	17/7/2008	CA Bạc Liêu	Thị trấn Hộ Phòng, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu	0	0	
Vợ	Nguyễn Ngọc Hân			380990861	03/02/1996	CA Cà Mau	Xã Hộ Thị Kỳ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau	0	0	
Con	Trần Quốc Bình			(Chưa có CMND)			Thị trấn Hộ Phòng, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu	0	0	
Con	Trần Như Bình			(Chưa có CMND)			Thị trấn Hộ Phòng, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu	0	0	
Anh	Trần Quốc Khải			381651998	16/5/2009	CA Cà Mau	Phường 8, Tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
Chị	Trần Thị Bạch Như			380903813	09/11/1993	CA Minh Hải	Phường 5, Tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
Chị	Trần Thị Bạch Đằng			024500106	15/02/2006	CA TP.HCM	Phường 17, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
2.	Lê Sanh Thành	045C 10330 4	Phó giám đốc	022442577	13/01/2009	CA TP.HCM	C-1414, chung cư Phạm Viết Chánh, P19, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
Cha	(đã mất)									
Mẹ	Nguyễn Thị Hoạt			02050378	10/12/2011	CA TP.HCM	C-1414, chung cư Phạm Viết Chánh, P19, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
Vợ	Nguyễn Thị Ngọc Hà	045C 10267 3		025126918	30/05/2009	CA TP.HCM	C-1414, chung cư Phạm Viết Chánh, P19, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	3.000	0,01	
Con	Lê Ngọc Giang			(Chưa có CMND)			C-1414, chung cư Phạm Viết Chánh, P19, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
Con	Lê Sanh Nghĩa			(Chưa có CMND)			C-1414, chung cư Phạm Viết Chánh, P19, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
Chị	Lê Thị Kim Nhung			021831533	08/10/2002	CA TP.HCM	72 Nguyễn Văn Lạc, P19-Q. Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
Chị	Lê Thị Kim Trinh			022268439	06/04/2010	CA TP.HCM	77 Huỳnh mẫn Đạt, P19. Q. Bình Thạnh, TP.HCM.	0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
Em	Lê Sanh Nhân	045C1 04138		022942484	30/12/2013	CA TP HCM	14/14 Chung cư Phạm Viết Chánh, P19.Q.BT TPHCM	0	0	
Em	Lê Sanh Đức Quy			023385471	10/03/2012	CA TP HCM	14/14 Chung cư PhạmViết Chánh, P19.Q.BT TPHCM	0	0	
3.	Nguyễn Thị Mỹ Linh		Ủy viên HĐQT kiêm Phó GB	381083517	26/3/2010	CA Cà Mau	Số 19, Nguyễn Thị Nho, K5, P1, Tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau	25.000	0,09	Đại diện PVC sở hữu 3.000.000 CP
Cha	Nguyễn Xuân Bái			380522357	02/10/2010	CA Cà Mau	Số 17/52, Lý Thường Kiệt, Phường 6, Cà Mau	0	0	
Mẹ	Võ Thị Ngọc Thê			380010435	28/3/2002	CA Cà Mau	Số 17/52, Lý Thường Kiệt, Phường 6, Cà Mau	0	0	
Chồng	Trần Tuấn Kiệt			381799924	10/12/2012	CA Cà Mau	Số 19, Nguyễn Thị Nho, K5, P1, Tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau	5.000	0,02	
Con	Trần Khôi Nguyễn			(Chưa có CMND)			Số 19, Nguyễn Thị Nho, K5, P1, Tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
Anh	Nguyễn Xuân Bắc			024638628	27/10/2010	CA TPHCM	281/21/8 Lê Văn Sỹ, P1, Q. Tân Bình, TPHCM	0	0	
Chị	Nguyễn Thị Ngọc Nam			381059667	21/6/2011	CA Cà Mau	Số 17/52, Lý Thường Kiệt, P6, Cà Mau	0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
Anh	Nguyễn Xuân Nam		Đội phó Đội XD9	381059629	07/12/2012	CA Cà Mau	Số 17/52, Lý Thường Kiệt, Phường 6, Cà Mau	0	0	
4.	Phan Thanh Sang		Phó giám đốc	381081633	21/12/2005	CA tỉnh CM	Áp Tân Hòa, Thành Phố, Cái Nước Cà Mau	0	0	
Cha	Phan Văn Thái (đã mất)									
Mẹ	Nguyễn Thị A			381314336	06/7/2009	CA tỉnh CM	Áp Tân Hòa, Thành Phố, Cái Nước, Cà Mau	0	0	
Vợ	Lê Thị Tinh			381666038	08/12/2015	CA tỉnh CM	Áp Tân Hòa, Thành Phố, Cái Nước, Cà Mau	0	0	
Con	Phan Thanh Tuấn			(Chưa có CMND)			Áp Tân Hòa, Thành Phố, Cái Nước, Cà Mau	0	0	
Con	Phan Lê Thanh Tú			(Chưa có CMND)			Áp Tân Hòa, Thành Phố, Cái Nước, Cà Mau	0	0	
Anh	Phan Thanh Vũ			380878227	30/01/2008	CA tỉnh CM	Áp Tân Hòa, Thành Phố, Cái Nước, Cà Mau	0	0	
Anh	Phan Khắc Trung			380879383	07/3/2012	CA tỉnh CM	Áp Tân Hòa, Thành Phố, Cái Nước, Cà Mau	0	0	
Anh	Phan Phước Hậu			381229059	29/6/2001	CA tỉnh CM	Lý Văn Lâm, TP Cà Mau, Cà Mau	0	0	
Chị	Phan Kim Phương			381176400	22/4/2013	CA tỉnh CM	Lý Văn Lâm, TP Cà Mau, Cà Mau	0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
V. KẾ TOÁN TRƯỞNG										
1.	Phan Quốc Phương		Kế toán trưởng	381189563	06/11/2000	CA Cà Mau	Số 151, ấp 1, Tắc Ván, TP.Cà mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
Cha	Phan Quốc Linh			381007807	23/7/2011	CA Cà Mau	Số 151, ấp 1, Tắc Ván, TP.Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
Mẹ	Nguyễn Hồng Thắm			381756723	23/7/2011	CA Cà Mau	Số 151, ấp 1, Tắc Ván, TP.Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
Em	Phan Trí Phương			381336827	08/4/2004	CA Cà Mau	Số 151, ấp 1, Tắc Ván, TP.Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	
Em	Phan Như Phương			381535959	16/7/2007	CA Cà Mau	Số 151, ấp 1, Tắc Ván, TP.Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0	0	